

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường: - Mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, bãi thải; - Bố trí đường công vụ thi công, cổng ra vào, rào chắn, biển báo; - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Nhà thầu phải có thuyết minh + Bản vẽ mô tả bố trí tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công và hiện trạng công trình xây dựng như nội dung đã yêu cầu.	Đạt
		Nhà thầu có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả bố trí tổ chức mặt bằng công trường nhưng chưa đầy đủ, thiếu sót một hoặc một số nội dung đã yêu cầu; Hoặc Có thuyết minh + Bản vẽ mô tả bố trí tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, hiện trạng công trình xây dựng; Hoặc Không nêu nội dung như đã yêu cầu.	Không đạt
1.2	Giải pháp trắc đạc để định vị các kết cấu công	Có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả giải pháp trắc đạc để định vị các kết cấu công trình đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp thi công và hiện	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	trình trong quá trình thi công	trạng công trình xây dựng.	
		Có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả giải pháp trắc đạc để định vị các kết cấu công trình nhưng chưa đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không nêu.	Không đạt
1.3	Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp kênh, Công tác lắp ống, Công tác lắp rải bạt, Công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông) rõ ràng, đầy đủ và hợp lý, khả thi, phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này.	- Có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả biện pháp thi công đầy đủ tất cả các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp kênh, Công tác lắp ống, Công tác lắp rải bạt, Công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông) rõ ràng, đầy đủ và hợp lý, khả thi, phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này. - Có đề xuất Biện pháp để đảm bảo thi công đường ống, đảm bảo chất lượng, an toàn công trình (kể cả nhân sự, thiết bị...) rõ ràng, đầy đủ và hợp lý, khả thi, phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này	Đạt
		- Có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả biện pháp thi công nhưng chưa đầy đủ của các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp kênh, Công tác lắp ống, Công tác lắp rải bạt, Công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông) hoặc có đầy đủ nhưng không rõ ràng, không hợp lý, không khả thi theo các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này hoặc không nêu biện pháp tổ chức thi công các hạng mục chính của gói thầu. - Có Biện pháp để đảm bảo thi công đường ống, đảm bảo chất lượng, an toàn công trình (kể cả nhân sự, thiết bị...) nhưng chưa đầy đủ rõ ràng hoặc có đầy đủ nhưng không rõ ràng, không hợp lý, không khả thi theo các quy định hiện hành và quy mô của gói	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		thầu này.	
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian thực hiện gói thầu	Có Bảng tiến độ thi công không vượt quá 105 ngày .	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2.2	Trình tự triển khai các hạng mục công việc	Có Bảng tiến độ thi công thể hiện trình tự thi công chi tiết đầy đủ các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp kênh, Công tác lắp ống, Công tác lắp rải bạt, Công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông) hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
		Có Bảng tiến độ thi công thể hiện trình tự thi công chi tiết nhưng không đầy đủ các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp kênh, Công tác lắp ống, Công tác lắp rải bạt, Công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông) hoặc có đầy đủ nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không có bảng tiến độ thi công chi tiết.	Không đạt
2.3	Tính phù hợp giữa tiến độ thực hiện các hạng mục công việc và Biểu đồ bố trí nhân lực, máy thi công, vật liệu	Có Biểu đồ bố trí nhân lực, máy thi công, vật liệu phù hợp với tiến độ thực hiện các hạng mục công việc	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
3	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
3.1	Tổ chức quản lý dự án	Có thuyết minh tổ chức quản lý dự án rõ ràng, đầy đủ và hợp lý đảm bảo công trình thi công đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và đảm bảo vệ sinh môi trường	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
3.2	Tổ chức quản lý hiện trường	Có thuyết minh tổ chức quản lý hiện trường rõ ràng, đầy đủ và hợp lý theo	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		quy định pháp luật về quản lý thi công xây dựng công trình.	
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng		
4.1	Khả năng cung cấp các loại vật tư, vật liệu cho gói thầu	Có các tài liệu chứng minh khả năng huy động, nguồn gốc xuất xứ vật tư, vật liệu đảm bảo chất lượng, khả thi, phù hợp theo quy định để phục vụ thi công gói thầu, gồm: Thép hình, Màng HDPE, Ống nhựa PVC, Lưới B40 (tài liệu chứng minh: Hợp đồng nguyên tắc, giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép hoạt động/khai thác, ...)	Đạt
		Có các tài liệu chứng minh khả năng huy động, nguồn gốc xuất xứ vật tư, vật liệu gồm: Thép hình, Màng HDPE, Ống nhựa PVC, Lưới B40 nhưng không đảm bảo chất lượng, không khả thi, không phù hợp theo quy định để phục vụ thi công gói thầu hoặc không có tài liệu chứng minh.	Không đạt
4.2	Chất lượng vật tư, vật liệu	Có cam kết cung cấp vật tư, vật liệu đảm bảo chất lượng đáp ứng theo yêu cầu chỉ dẫn kỹ thuật được đính kèm cùng E-HSMT.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.3	Tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình, quản lý công trường xây dựng theo quy định	Có thuyết minh đầy đủ biện pháp tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình, quản lý công trường xây dựng hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4.4	Hệ thống quản lý thi công xây dựng	Có thuyết minh hệ thống quản lý thi công xây dựng phải phù hợp với quy mô, tính chất của công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng, bao gồm:	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		chỉ huy trưởng công trường; các cá nhân phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp và thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng, quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình.	
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4.5	Tổ chức thực hiện các công tác thí nghiệm, kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng	Có thuyết minh chi tiết việc tổ chức thực hiện các hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trong quá trình thi công xây dựng công trình hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4.6	Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình	Có thuyết minh biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.7	Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng	Có thuyết minh kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.8	Nhật ký thi công xây dựng công trình và bản vẽ hoàn công	Có thuyết minh triển khai thực hiện nội dung nhật ký thi công xây dựng công trình và bản vẽ hoàn công phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.9	Tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ quản lý thi công xây dựng công trình	Có thuyết minh biện pháp tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ quản lý thi công xây dựng công trình (bao gồm thời gian lưu trữ hồ sơ) phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.		
5.1	Có biện pháp không phát tán bụi, nhiệt, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vượt mức cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường	Có thuyết minh biện pháp đảm bảo không phát tán bụi, nhiệt, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vượt mức cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Có thuyết minh biện pháp đảm bảo không phát tán bụi, nhiệt, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vượt mức cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với quy mô của gói thầu hoặc không có thuyết minh.	Không đạt
5.2	Việc vận chuyển vật liệu, trong hoạt động xây dựng phải được thực hiện bằng phương tiện phù hợp, bảo đảm không làm rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường	Có thuyết minh chi tiết việc vận chuyển vật liệu xây dựng phải được thực hiện bằng phương tiện phù hợp, bảo đảm không làm rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5.3	Phòng cháy, chữa cháy trong hoạt động xây dựng trên công trường	Có thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong hoạt động xây dựng trên công trường chi tiết, đầy đủ, phù hợp với quy định An toàn trong thi công xây dựng hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5.4	An toàn lao động:	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	- Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào công trường, bảo vệ an ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị; - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; An toàn cho cư dân xung quanh công trường.	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5.5	Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại và các loại chất thải khác phát sinh trong quá trình thi công	Có thuyết minh kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại và các loại chất thải khác phát sinh trong quá trình thi công đầy đủ, hợp lý, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
6.1	Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình, kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng ≥ 12 tháng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
6.2	Sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian bảo hành	Có đề xuất nội dung nhiệm vụ bảo hành của nhà thầu (có cam kết kèm theo)	Đạt
		Không có đề xuất nội dung nhiệm vụ bảo hành của nhà thầu và không có cam kết kèm theo	Không đạt
6.3	Bảo trì, duy tu bảo dưỡng trong thời gian bảo hành	Có thuyết minh về việc bảo trì, duy tu bảo dưỡng trong thời gian bảo hành	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7	Các yếu tố cần thiết khác:		
7.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của	Không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu quy định tại	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	nhà thầu (tài liệu chứng minh kèm theo là văn bản cam kết..., trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)	khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (Trường hợp nhà thầu liên danh: Từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7.2	Về sắp xếp hàng hoá và kiểm soát tải trọng	Có văn bản cam kết việc tuân thủ các quy định về sắp xếp hàng hoá và kiểm soát tải trọng phương tiện vận tải của nhà thầu theo quy định Luật giao thông đường bộ và các quy định hiện hành	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7.3	Các yếu tố khác	Có văn bản cam kết việc vận chuyển vật tư, vật liệu, thiết bị đến công trình để thi công thuộc trách nhiệm của nhà thầu và đã tính vào giá thành phẩm các công việc dự thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
		Không thuộc trường hợp trên.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 được đánh giá là đạt.

Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.